

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 68/2024/HS-ST

Ngày 23- 07- 2024

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Bích

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Huy C và ông Nguyễn Danh Bình

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Tú - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên toà: Ông Triệu Minh Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, tại Nhà văn hóa tổ dân phố Yên Mỹ 1, phường Xuân Hòa, thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 68/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 7 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2024/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 7 năm 2024, của Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc đối với bị cáo:

Họ và tên Dương Duy K, sinh năm 1993 tại Vĩnh Phúc; Hộ khẩu thường trú: TDP B, thị trấn B, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Tạ Thị P (đã ly hôn); Con: 02 con lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Hoạt động bản thân: Tháng 9/2013 tham gia nghĩa vụ quân sự đến tháng 8/2015 xuất ngũ về địa phương.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/4/2024 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc. (có mặt)

- Người chứng kiến:

Ông Nguyễn Viết T, sinh năm 1965 (vắng mặt)

+ Anh Nguyễn Đăng L, sinh năm 2001(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 09/4/2024, Dương Duy K đang đi lang thang ở khu vực thị trấn B, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc thì gặp Nguyễn Hoàng T, sinh năm 1990, ở xã M, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội là bạn quen biết ngoài xã hội của K và người nam giới tên C là bạn của T (K không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của C) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Sirius, màu trắng (K không nhớ BKS). C rủ K và T đi vác sắt tại TDP T, Phường T thì K và T đồng ý. Sau đó C tiếp tục điều khiển xe sirus chở T và K đi vác sắt ở một nhà dân đang xây dựng (K không biết địa chỉ cụ thể). Tại đây K, C, T vác sắt khoảng 30 phút thì C rủ T và K đi uống bia, cả hai đồng ý. C điều khiển xe chở T và K đến một quán bia (K không biết tên và địa chỉ cụ thể), tại đây cả ba ngồi uống bia với nhau. Trong quá trình ngồi uống bia thì C rủ K sử dụng ma túy đá thì K đồng ý. Sau đó C điều khiển xe mô tô Sirius đi khoảng 15 phút thì quay lại quán bia và đưa cho K 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long bảo K cầm lấy để tối hút. K hiểu ý của C là bên trong bao thuốc lá có ma túy đá nên đã cắt bao thuốc lá C đưa vào túi áo khoác phía trước bên trái K đang mặc, sau đó C chở T và K đi tìm nơi sử dụng ma túy đá, khi đi đến khu vực tổ dân phố 3 Đạm Nội, phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên thì C dừng xe để K đi mua nước uống. Đến khoảng 18 giờ 00 cùng ngày, khi K đang đi mua nước thì bị lực công an phường T kiểm tra, phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng; Còn C và T đi đâu K không rõ.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại túi áo khoác phía trước, bên trái Dương Duy K đang mặc 01 bao thuốc lá Thăng Long màu vàng, bên trong bao thuốc lá có chứa 01 túi nilon màu trắng, viên đỏ, bên trong túi nilon có chứa các chất tinh thể dạng đá màu trắng túi nilon được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1.

Thu giữ mẫu nước tiểu của Dương Duy K đựng trong 01 chai nhựa có nắp đậy kín được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Tại Bản kết luận giám định số 1005/KL-KTHS ngày 13/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc, kết luận: Tinh thể dạng đá màu trắng có trong mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine có khối lượng 0,2529gam. Hoàn trả trực tiếp đối tượng giám định còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm A1 = 0,2050 gam mẫu cùng bao gói được niêm phong theo đúng quy định, trên giáp lai có chữ ký của người tham gia đóng gói, niêm phong và hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc.

Tại bản Kết luận giám định số 1006/KL-KTHS ngày 13/4/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đối với mẫu nước tiểu thu giữ của Dương Duy K, kết luận: “Tìm thấy chất ma túy Methamphetamine trong mẫu nước tiểu thu của Dương Duy K, SN 1993 HKTT: TDP B, thị trấn B, huyện Bình

Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc". Methamphetamine là chất ma túy nằm ở danh mục IIC, STT 247, Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan CSĐT công an thành phố Phúc Yên đã đưa Dương Duy K đi chỉ dẫn vị trí K cùng với C và T vác sắt, vị trí quán C, T, K uống bia. Nhưng K không nhớ vị trí, không chỉ dẫn được.

Đối với Nguyễn Hoàng T, quá trình điều tra xác định ngày 27/4/2024, anh T đã chết do bị tai nạn giao thông.

Đối với người đàn ông tên C, là người đã đưa ma túy cho bị cáo K, ngày 09/4/2024 là lần đầu tiên K gặp C thông qua T, chưa có lời khai của T về C, hiện T đã chết nên không có tài liệu để xác định được nhân thân, họ tên đệm, địa chỉ cụ thể của C nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Căn cứ vào các tình tiết và chứng cứ nêu trên: Tại bản Cáo trạng số: 77 /CT - VKSPY ngày 01 tháng 7 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Dương Duy K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Dương Duy K đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên. Thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Dương Duy K; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Dương Duy K từ 01 năm 05 tháng đến 01 năm 07 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Về án phí bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của Kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa. Dương Duy K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 09 tháng 4 năm 2024, lời khai của người chứng kiến; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định: Khoảng 18 giờ 00 phút ngày 09/4/2024, Dương Duy K đang có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Methamphetamine có khối lượng 0,2529gam với mục đích để sử dụng thì bị tổ công tác Công an phường Tiền Châu, thành phố Phúc Yên phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Dương Duy K đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 cụ thể điểm c khoản 1 Điều 249 quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... Methamphetamine, có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”.

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 77/CT - VKSPY ngày 01 tháng 7 năm 2024 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành

vi phạm tội của mình, bị cáo có thời gian phục vụ trong quân đội nhân dân Việt Nam và được tặng danh hiệu Chiến sỹ tiên tiến nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Phạt bị cáo mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm cũng có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ phép chất ma túy vì mục đích sử dụng cho bản thân, quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Đối với người đàn ông tên C, là người đã đưa ma túy cho bị cáo K, ngày 09/4/2024 là lần đầu tiên K gặp C thông qua T, chưa có lời khai của T về C, hiện T đã chết nên không có tài liệu để xác định được nhân thân, họ tên đệm, địa chỉ cụ thể của C nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau. Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về vật chứng vụ án: Đối với toàn bộ số ma túy cơ quan giám định hoàn lại A 1 = 0,2050 gam cùng bao gói cơ quan giám định hoàn lại cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự;

Tuyên bố bị cáo Dương Duy K phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Dương Duy K 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 09 tháng 4 năm 2024.

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1 = 0,2050 gam cùng bao gói sau giám định. (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 05 tháng 7 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên).

Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND Thành phố Phúc Yên;
- Công an Thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự Thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- UBND thị trấn B;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Văn Bích